

Tình huống 1.1

Bà B., 30 tuổi, PARA 1001, đang mang thai 41 tuần vô kinh, nhập viện vì chuyển dạ sanh.

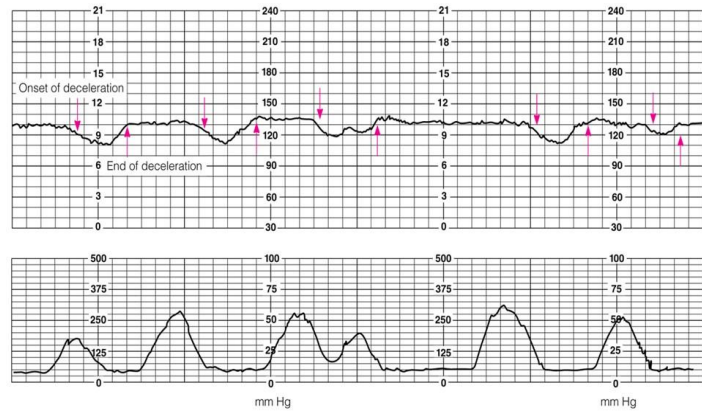
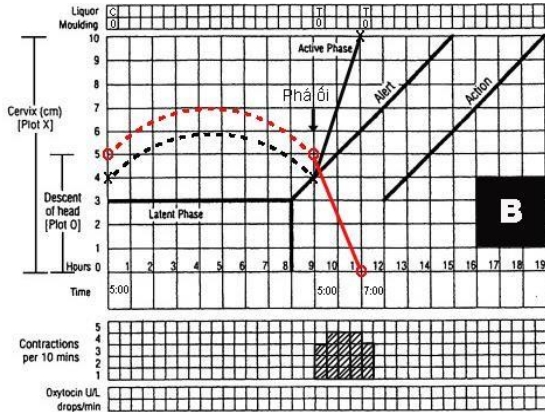
Tiền sử một lần sanh thường, dễ dàng, con 3,600 gram. Bé khỏe.

Vào chuyển dạ tự nhiên. Trọng lượng thai ước tính # 3,300 gram.

Cô ta được chủ động phá ối, với mục đích “thúc đẩy nhanh chuyển dạ” (augmentation of labor) khi cổ tử cung mở 4 cm, ngôi chỏm ở vị trí 5/5.

Monitor phát báo động và bạn ghi nhận biểu đồ EFM dưới đây (hình).

Khám lại thấy cổ tử cung đã **mở trọn** (xem sản đồ). Ngôi chỏm vị trí **+2**, kiểu thể Châm Chậu Trái Trước, đối xứng, không chổng xương, không bấu huyết thanh.



Câu 1 : Hãy cho biết “địa chỉ” của nguyên nhân gây ra các biến động thấy trên băng ghi EFM này. Chọn **một** câu thích hợp.

- A. Biến động phân áp của các khí trong máu mẹ
- ☒ B. Bất thường trao đổi khí tại các hồ máu nhau
- C. Bất thường lưu thông máu trong cuống rốn

Câu 2 : Hãy đánh giá tiên lượng của thai với các biến động thấy trên băng ghi EFM này. Chọn **một** câu thích hợp.

- A. Hiện tại thai không bị đe dọa
- ☒ B. Hiện tại thai đang bị đe dọa
- C. Đang có tình trạng acidosis

Câu 3 : Hãy cho biết hướng xử trí của bạn. Trình bày kế hoạch cụ thể. Chọn **một** câu thích hợp.

- A. Chỉ định mổ sanh cấp cứu ngay thời điểm này
- ☒ B. Chỉ định sanh dụng cụ ngay thời điểm này
- C. Chờ đủ điều kiện sẽ thực hiện sanh dụng cụ
- D. Không can thiệp vì không có chỉ định

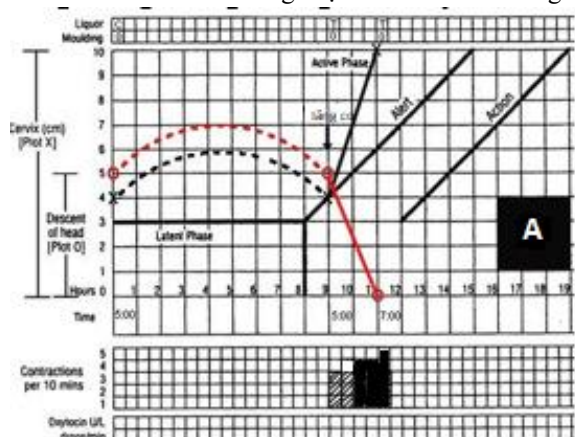
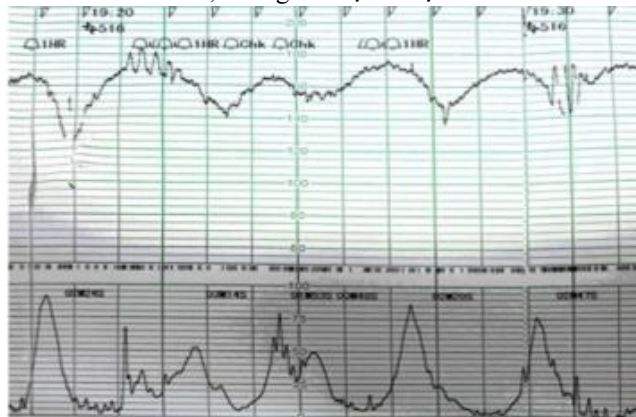
Tình huống 1.2

Bà Q 32 tuổi PARA 1001, vừa nhập viện vì trắng bụng ở tuổi thai tuần 40

Không mang theo sổ khám thai, chỉ biết rằng tuổi thai là chính xác

Hiện tại, sinh hiệu ổn, thân nhiệt 37°C Bề cao tử cung 28 cm. Tim thai và cơn co thể hiện trên EFM bên (thời điểm hiện tại, trùng với thời điểm cuối cùng trên sản đồ). Chuyển dạ thể hiện bên sản đồ

Ổi đã vỡ hoàn toàn, không xác định được màu nước ối do không có nước ối ra khi khám. Khung chậu trên ls bình thường



Câu 1 : Hãy định danh nhịp giảm thấy trên EFM

- a. Nhịp giảm sớm
- ☒ b. Nhịp giảm muộn
- c. Nhịp giảm bất định
- d. Nhịp giảm kéo dài

Câu 2 : Bạn sẽ cho sanh ra sao

- a. dùng thêm oxytocin
- ☒ b. chờ cho sanh thường
- c. Thực hiện giúp sanh
- d. Thực hiện sanh mổ

con co OK rồi cho rặn sanh
ca ở trên con co chưa OK lắm giúp sanh cho lẹ ko chờ

DẠNG 2: GIỮA ĐƯỜNG BẢO ĐỘNG VÀ HÀNH ĐỘNG

Tình huống 2.1:

Bà C. 26 tuổi, PARA 0000, thai 39 tuần vô kinh, vào chuyển dạ tự nhiên.

Các thông tin từ thai kỳ cho thấy đây là một chuyển dạ nguy cơ thấp. Ước lượng trọng lượng thai khoảng 3,000 gram.

Thông tin về chuyển dạ thể hiện trên sản đồ.

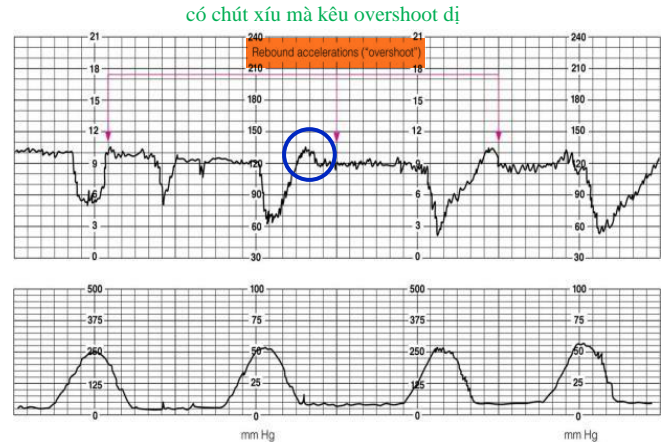
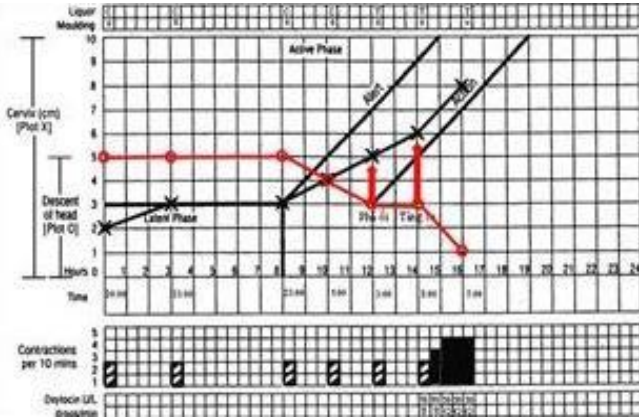
Băng ghi EFM là của thời điểm hiện tại.

Hiện tại, khám thấy ngôi chòm, lưng trái.

Kiểu thể của ngôi khi lọt là Châm Chậu Trái Trước.

Khung chậu bình thường trên lâm sàng.

Sau khi sản đồ đã chuyển phải, sản phụ được phá ối (mũi tên thứ nhất, bên trái) và rồi được tăng co 2 giờ sau đó (mũi tên thứ nhì, bên phải).



Câu 1: Hãy nhận định về quyết định “phá ối” và “tăng co” đã được thực hiện. Chọn **một** câu thích hợp.



Quyết định phá ối là hợp lý. Quyết định tăng co là hợp lý.

B. Quyết định phá ối không hợp lý. Quyết định tăng co là hợp lý.

C. Quyết định phá ối là hợp lý. Quyết định tăng co không hợp lý.

D. Quyết định phá ối không hợp lý. Quyết định tăng co không hợp lý.

nó sắp biến thành nhịp giảm kéo dài rồi kia

Câu 2: Hãy đánh giá hiệu quả của “phá ối” và “tăng co”. Chọn **một** câu thích hợp.



Hai hành động này đã mang lại hiệu quả mong muốn

B. Hai hành động này không mang lại hiệu quả mong muốn

C. Hai hành động này đã gây ra thêm các bất thường không mong muốn

Câu 3: Hãy cho biết hướng xử trí của bạn. Trình bày kế hoạch cụ thể. Chọn **một** câu thích hợp. A. Chỉ định mổ sanh cấp cứu ngay thời điểm này

B. Đã có chỉ định mổ sanh, nhưng không cấp cứu

C. Chờ đủ điều kiện sẽ thực hiện sanh dụng cụ

D. Theo dõi tiếp, cho nằm nghiêng trái, thở O₂



Theo dõi tiếp, không có chỉ định can thiệp

Tình huống 2.2

Bà S 30 tuổi PARA 0000, đang theo dõi chuyển dạ

Thai kỳ bình thường. Tuổi thai 40 tuần

Chuyển dạ nguy cơ thấp

Đã được gây tê màng cứng giảm đau sản khoa

Hiện tại sinh hiệu ổn

Khung chậu bình thường trên lâm sàng

Sản đồ ghi lại chuyển dạ cho đến thời điểm hiện tại

Câu 1: Hãy bình luận về chỉ định phá ối và tăng co của bà S



Phá ối hợp lý. Tăng co hợp lý

b. Phá ối hợp lý. Tăng co không hợp lý

c. Phá ối không hợp lý. Tăng co hợp lý

d. Phá ối không hợp lý. Tăng co không hợp lý

Câu 2: Kết gì về tình trạng chuyển dạ hiện tại của bà S

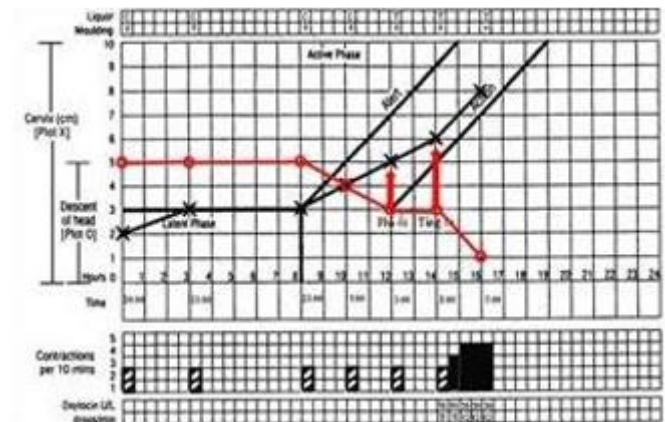
a. Chuyển dạ trong giới hạn cho phép



Có dấu hiệu chuyển dạ kéo dài

c. Có dấu hiệu bất xứng đầu chậu

d. Có dấu hiệu của vượt trội ngại



CÁC SẢN ĐỒ Ở BÊN PHẢI ĐƯỜNG BẢO ĐỘNG

Dạng biểu đồ có đường biểu diễn cổ tử cung vượt qua bên phải của đường bảo động, trở thành biểu đồ nằm trong khu vực giữa hai đường bảo động và hành động thể hiện rằng tốc độ cổ tử cung đang chậm hơn tốc độ mở tối thiểu 1 cm/giờ.

Khi đó, chuyển dạ cần được xem là **ra khỏi giới hạn của bình thường**. Cần tìm cách lý giải nguyên nhân của hiện tượng này.

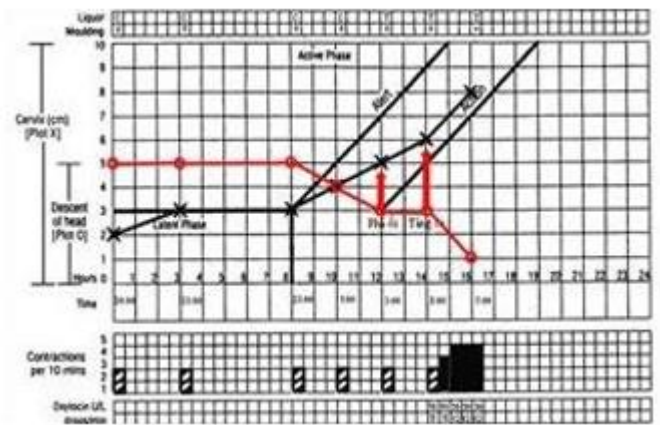
Các nguyên nhân phổ biến gây ra biểu đồ chuyển phải:

- Cơ co tử cung không đủ.
- Đầu ối cản trở sự xuống của ngôi thai.
- Chuyển dạ gặp phải trở ngại cơ học.

Tình huống 2.3

Bà X 28 tuổi, PARA 0000 nhập viện vì chuyển dạ sinh, thai 37 tuần. Thai kỳ bình thường. Bề cao tử cung 32 cm, chuyển dạ được thực hiện trên sản đồ. Phá ối được thực hiện 4 giờ trước khi cổ tử cung 5cm và ngôi ở vị trí 3/5, nước ối trắng đục. Tăng co được thực hiện hai giờ trước, khi cổ tử cung 6cm và ngôi ở vị trí 3/5. Khung chậu bình thường trên lâm sàng. Hãy đánh giá về chỉ định và hiệu quả của hai can thiệp phá ối và tăng co?

- ☒ Hai can thiệp này đúng chỉ định, thực hiện đúng thời điểm và có hiệu quả.
- Phá ối là đúng chỉ định, đúng lúc. Tăng co là không cần thiết, gây rối loạn cơn co.
- Phá ối là quá sớm và không cần thiết, nên không làm thay đổi được dạng sản đồ.
- Hai can thiệp này sai chỉ định, thực hiện sai thời điểm, không hiệu quả.



Tình huống 2.4

Bà H 31 tuổi, PARA 1001 nhập viện lúc 3h sáng nay vì chuyển dạ sanh.

Hiện tuổi thai ở 41 tuần, tuổi thai chính xác

Tiền sử sanh thương con cân nặng 3700 gram. Bé khỏe

Khám thai đủ. Thai kỳ bình thường.

Khám lúc ở phòng sanh

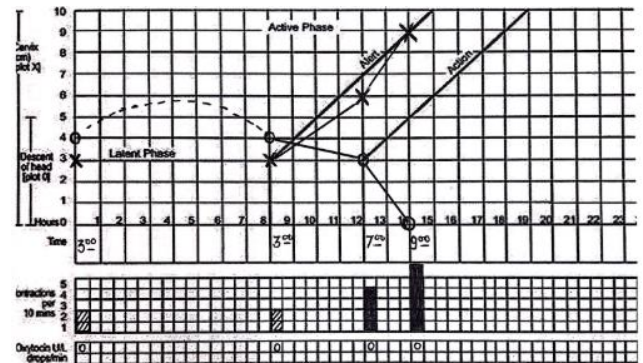
Bề cao tử cung 33 cm. Tử cung có 2 cơn trong 10 phút, tim

thai 142 nhịp/phút, nghe ở ¼ dưới phải.

Cổ tử cung mở 3cm, xóa 40%, ngôi đầu, ối sát

Khám khung chậu bình thường trên lâm sàng

Bà được làm EFM hiện tại (lúc 9h) hình bên



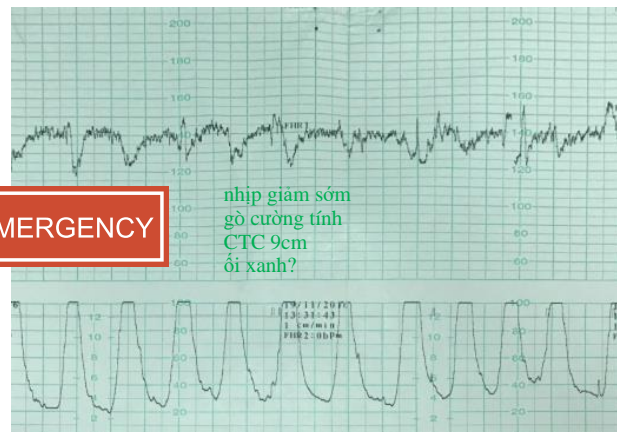
Câu 1 : Vấn đề nào đáng lo ngại nhất lúc 9h

- Bất thường của cơn co tử cung
- Biểu hiện nước ối có màu xanh và bất thường trên băng EFM
- Sản đồ ở bên phải đường báo động
- ☒ Cả 3 vấn đề trên đều là mối đe dọa
- 3 vấn đề trên không có ý nghĩa đe dọa

Câu 2 : Can thiệp nào là hợp lý nhất vào lúc này (9h)

- ☒ Không can thiệp gì cả chờ trọn rồi cho rặn sanh
- Nghiêng trái, thở oxy và chuẩn bị giúp sanh bằng dụng cụ khi đủ điều kiện
- Mổ sanh ngay do có đủ điều kiện của suy thai trong chuyển dạ

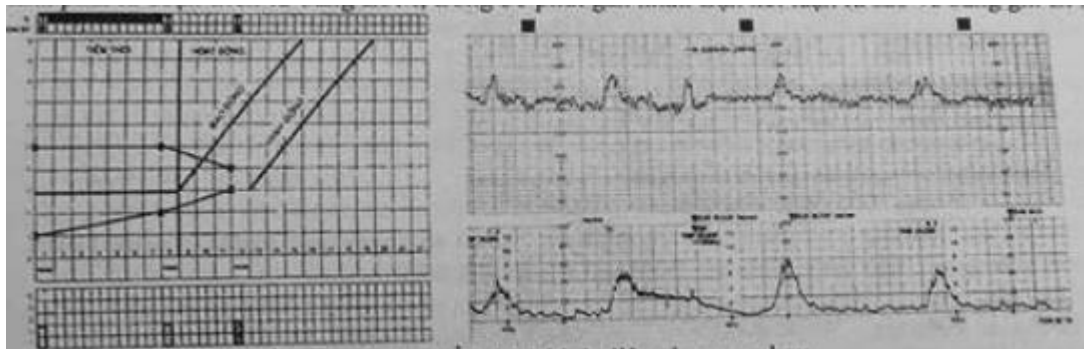
EMERGENCY



Tình huống 2.5

Bà L 22 tuổi, PARA chuyển dạ sanh, ngôi chỏm. Hình trái là sản đồ

ghi lại diễn tiến chuyển dạ. Hình phải là trích EFM. Trong 30 phút gần nhất. Bạn kết luận sao về EFM



- Băng ghi thể hiện bất thường trao đổi khí ở bình diện tử cung – nhau
- ☒ Băng ghi thể hiện bất thường lưu thông máu trong mạch máu rốn
- Băng ghi thể hiện bất thường trong hoạt động điều hòa nhịp tim của hành não
- Băng ghi thể hiện bất thường trong thăng bằng kiềm toan ở thai nhi

DANG 3: CHUYỂN DẠ GIAI ĐOẠN 2 KÉO DÀI

Tình huống 3.1

Bà D., 32 tuổi, PARA 1001, chuyển dạ sanh.

Thai kỳ diễn biến hoàn toàn bình thường.

Các thông tin cho thấy đây là một chuyển dạ nguy cơ thấp.

Bà đã được gây tê ngoài màng cứng để giảm đau sản khoa khi vào chuyển dạ giai đoạn hoạt động.

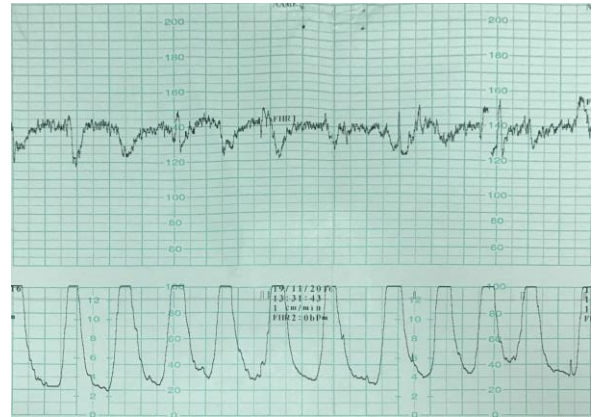
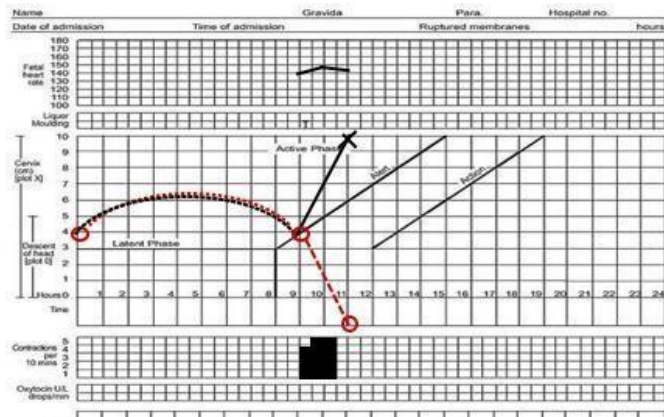
Sản đồ (một giờ trước) cho thấy diễn biến của chuyển dạ của bà D. cho đến khi cổ tử cung trọn (hình trái).

Bà ta hiện đang ở giai đoạn II của chuyển dạ.

Khám thấy cơn co tử cung cường độ mạnh, 4 cơn co trong 10 phút.

Cổ tử cung đã mở trọn được 1 giờ. Ngôi chỏm vị trí +3, kiểu thể Châm Châu Trái Ngang, đối xứng, không chông xương, không bướu huyết thanh.

Băng ghi EFM là của thời điểm hiện tại.



Câu hỏi:

Hãy nhận định về tình trạng chuyển dạ ở thời điểm hiện tại. Chọn **một** câu thích hợp.

- A. Hiện tại chuyển dạ hoàn toàn bình thường
- B. Có biểu hiện gợi ý có bất xứng đầu chậu
- C. Có biểu hiện gợi ý có tình trạng suy thai
- ☒ D. Bị ảnh hưởng bởi gây tê ngoài màng cứng

Câu hỏi:

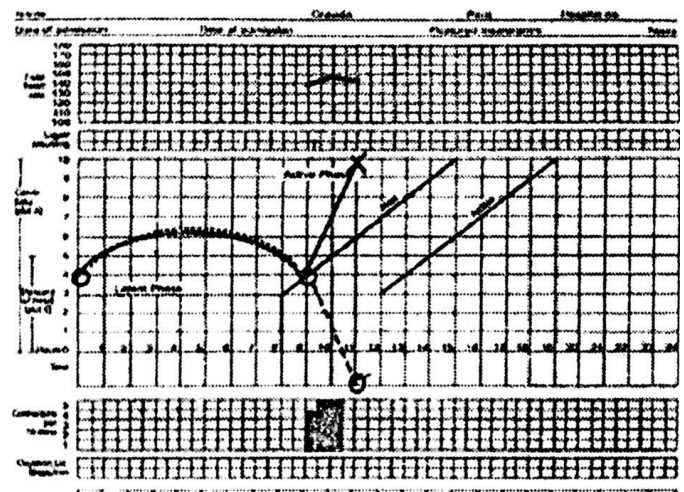
Hãy cho biết hướng xử trí của bạn. Trình bày kế hoạch cụ thể. Chọn **một** câu thích hợp.

- A. Chỉ định mổ sanh cấp cứu ngay thời điểm này
 - ☒ B. Chỉ định giúp sanh dụng cụ ngay thời điểm này
 - C. Cho sản phụ rặn sanh ngay, không chờ thêm
 - D. Theo dõi tiếp, không có chỉ định can thiệp
- đã bảo k sanh đc ở trái ngang mà :(

Tình huống 3.2

Bà O 32 tuổi, PARA 1001 chuyển dạ sinh thai 33 tuần, ng ôi chỏm. Lúc vào viện ghi nhận cổ tử cung mở 4cm, ôi đã vỡ, nước ôi trắng đục. Hình bên là sản đồ ghi lại diễn biến cuộc chuyển dạ. Bạn sẽ phải đối mặt với nguy cơ nào?

- A. Chuyển dạ bình thường, không nguy cơ.
- ☒ B. Tồn thương đường sinh do sinh nhanh.
- C. Trẻ ngạt, hệ quả của cơn co cường tính.
- D. Băng huyết sau sinh do đờ tử cung.



DẠNG 4: BÊN PHẢI ĐƯỜNG HÀNH ĐỘNG

Tình huống 4.1

Bà L. 29 tuổi, PARA 0000, nhập viện vì chuyển dạ sanh, thai 40 tuần.

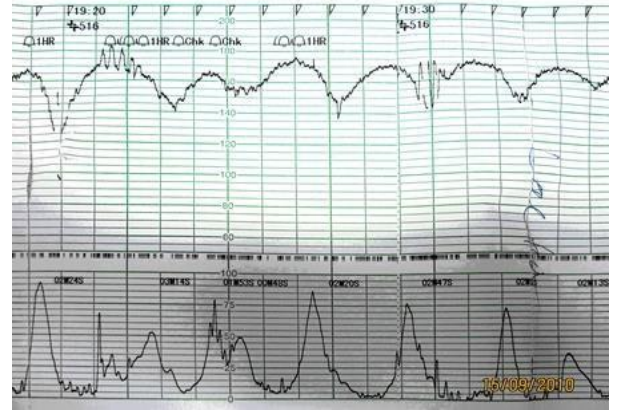
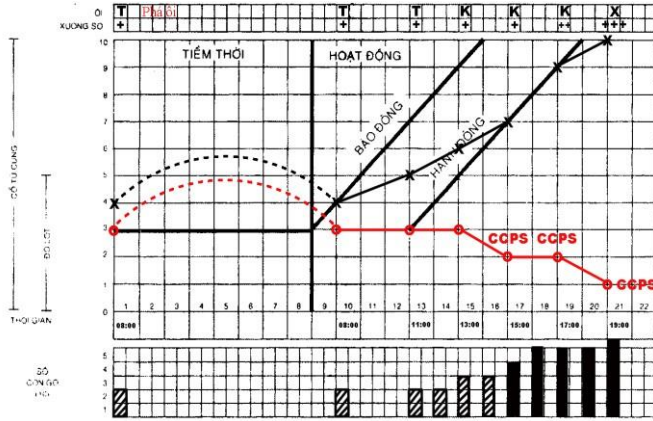
Tuổi thai chính xác, thai kỳ bình thường, chuyển dạ nguy cơ thấp. Ước lượng cân thai 3,400 gram.

Khám tại phòng sanh: sinh hiệu ổn, bề cao tử cung 35 cm, tim thai 140 lần/phút.

Khung chậu bình thường trên lâm sàng.

Bà ta được gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa khi vào giai đoạn hoạt động.

Các dữ kiện còn lại thể hiện như sản đồ. Bà L. được phá ối và theo dõi chuyển dạ. Bảng ghi EFM ghi ở thời điểm cuối cùng trên sản đồ.



Câu 1 : Hãy nhận định về tình trạng chuyển dạ ở thời điểm hiện tại. Chọn **một** câu thích hợp.

- A. Có biểu hiện gợi ý chuyển dạ kéo dài
- B. Có biểu hiện gợi ý có bất xứng đầu chậu
- ☒ C. Có biểu hiện của hội chứng vượt trở ngại
- D. Có biểu hiện gợi ý có tình trạng suy thai
- E. Bị ảnh hưởng bởi gây tê ngoài màng cứng

Câu 2 : Hãy cho biết hướng xử trí của bạn. Trình bày kế hoạch cụ thể. Chọn **một** câu thích hợp.

- ☒ A. Chỉ định mổ sanh cấp cứu ngay thời điểm này
- B. Chỉ định giúp sanh dụng cụ ngay thời điểm này
- C. Cho sản phụ rặn sanh ngay, không chờ thêm
- D. Theo dõi tiếp, không có chỉ định can thiệp

Tình huống 4.2

Bà S., 30 tuổi, PARA 0000, đang theo dõi chuyển dạ. Thai kỳ bình thường. Tuổi thai 40 tuần.

Chuyển dạ nguy cơ thấp.

Đã được gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa.

Hiện tại, sinh hiệu ổn.

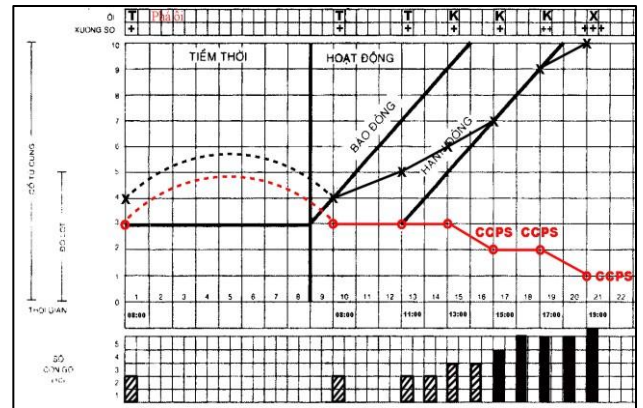
Cổ tử cung mở trọn.

Ngôi chòm đã lọt, hiện ở kiểu thể chằm chằm phải sau, bất đối xứng, vị trí +1, chôn xương [+++].

Ối đã vỡ hoàn toàn, nước ối xanh ra theo tay khi khám.

Khung chậu bình thường trên lâm sàng.

Sản đồ bên ghi lại chuyển dạ cho đến thời điểm hiện tại.



Câu 1 : Hãy kết luận về chuyển dạ của bà S

- A. Chuyển dạ kéo dài
- B. Chuyển dạ ngưng tiến triển
- C. Chuyển dạ bất xứng đầu chậu
- ☒ D. Chuyển dạ có dấu hiệu dọa vỡ tử cung

Câu 2 : Bạn sẽ hành động sao

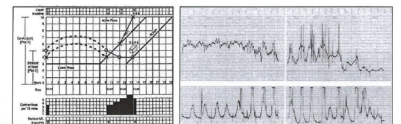
Câu 3 : Hãy chọn một kết luận thích hợp nhất về tình trạng chuyển dạ hiện tại của bà S.?

- a. Chuyển dạ hiện đang ở giai đoạn II, diễn biến thuận lợi
- b. Chuyển dạ hiện đang ở giai đoạn II, có dấu hiệu kéo dài
- ☒ c. Chuyển dạ hiện đang ở giai đoạn II, có bất xứng đầu chậu
- d. Chuyển dạ hiện đang ở giai đoạn II, có dấu hiệu vượt trở ngại

Câu 4 : Có liên quan nào giữa việc bà S. được gây tê ngoài màng cứng giảm đau và biểu hiện thấy được trên sản đồ không?

- ☒ A. Không. Gây tê ngoài màng cứng không liên quan đến các biểu hiện thấy được trên sản đồ này
- b. Có. Có thể là do giảm đau sản khoa làm cổ tử cung mở chậm, nên sản đồ vượt đường hành động
- c. Có. Có thể là do giảm đau sản khoa làm giảm đề kháng của sản chậu, nên ngôi ngưng xoay ở CCPS
- d. Có. Có thể là do giảm đau sản khoa làm suy yếu cơn co, nên ngôi thai xuống chậm trong đường sanh

Câu 57, mã đề 007
Bà L. 22 tuổi, PARA 0000, chuyển dạ sanh, ngôi chòm. Hình trái là sản đồ ghi lại diễn biến cuộc chuyển dạ. Hình phải là đoạn trích từ bảng EFM, trong 30 phút cuối cùng của chuyển dạ. Ứng với thời điểm cuối cùng trên sản đồ và bảng EFM, chẩn đoán nào là phù hợp?



- A. Chuyển dạ còn trong giới hạn bình thường
- B. Chuyển dạ kéo dài
- C. Có bất xứng đầu chậu
- D. Có dấu hiệu vượt trở ngại
- E. Vỡ tử cung trong chuyển dạ

Dấu hiệu vượt trở ngại trên sản đồ ghi là rất rõ ràng, kéo dài trong khoảng một giờ trước khi xảy ra sự kiện cuối cùng.

Tuy nhiên dấu hiệu của vỡ tử cung chỉ có trong ba phút cuối cùng.

Tuy nhiên, tại thời điểm cuối cùng, hiện tượng quen trong nhai là mất tim thai. Trong vòng 3 phút cuối cùng, khi tử cung đã vỡ thì nhai bong ra và gây mất tim thai. Lúc này, do chỗ vỡ chún hoàn toàn bị tắc, nên vẫn còn ghi nhận được vài hoạt động cơ cơ với biên độ thấp

Tuy nhiên, tại thời điểm cuối cùng, hiện tượng quen trong nhai là mất tim thai. Trong vòng 3 phút cuối cùng, khi tử cung đã vỡ thì nhai bong ra và gây mất tim thai. Lúc này, do chỗ vỡ chún hoàn toàn bị tắc, nên vẫn còn ghi nhận được vài hoạt động cơ cơ với biên độ thấp

Các em phải nhận thấy được vượt trở ngại trước, và sau đó là dấu hiệu cuối cùng của vượt trở ngại là vỡ tử cung.
Nếu nà là vượt trở ngại, việc xử lý có thể là mổ, bằng cách cho giãn cơ trước và mổ.
Nếu là vỡ tử cung thì phải mổ ngay tức khắc.
Nếu các em chọn vượt trở ngại thì các em đã không nhận thấy những gì diễn ra trong ba phút cuối cùng của cuộc chuyển dạ.
Đáp án E là đáp án chính xác.